TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 166/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. T, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 248/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Chổ ở: Số 36, Nguyễn Đ, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Đặng Duy T**,** sinh năm 1984.

Địa chỉ: 446, khóm N, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Cẩm T với ông Đặng Duy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Đặng Duy T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

2) Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Đặng Duy T thống nhất khai không có không yêu cầu giải quyết

3) Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Đặng Duy T thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

4) Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Đặng Duy T thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

5) Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Cẩm T phải chịu 75.000 đồng, ông Đặng Duy T phải chịu 75.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện nộp thay cho ông Đặng Duy T nên bà Nguyễn Thị Cẩm T phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0018105, ngày 12/9/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T thu, bà Nguyễn Thị Cẩm Tú được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS Tp.T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Lộc